

Số: 911 /QĐ-ĐHFPT

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Hướng dẫn triển khai
Chương trình Trải nghiệm khởi nghiệp tại Trường Đại học FPT

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC FPT

Căn cứ Quyết định số 208/2006/QĐ-TTg ngày 8/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học FPT;

Căn cứ Quyết định số 1017/QĐ-ĐHFPT ngày 01/9/2021 của Chủ tịch Hội đồng trường Trường Đại học FPT về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động Trường Đại học FPT;

Căn cứ Quyết định số 1237/QĐ-ĐHFPT ngày 30/12/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học FPT về việc phân công phê duyệt, ký văn bản tại các khối/viện/ trung tâm;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phát triển chương trình đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Hướng dẫn triển khai Chương trình Trải nghiệm khởi nghiệp tại Trường Đại học FPT.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ kỳ Fall 2023.

Điều 3. Giám đốc các cơ sở FPTU, Trưởng ban Nghiên cứu và phát triển, Trưởng ban Kế toán, Trưởng phòng Phát triển chương trình đại học, Trưởng phòng Phát triển ứng dụng FE HO, Trưởng ban đào tạo, Trưởng phòng Tổ chức và Quản lý đào tạo, Chủ nhiệm các bộ môn Quản trị kinh doanh, Khởi nghiệp của các cơ sở FPTU, các bộ phận và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm phổ biến, phối hợp, thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Như Điều 3;
- Phòng QA, Kế toán;
- Lưu: VT, Phòng PTCTĐH.

HIỆU TRƯỞNG


Nguyễn Khắc Thành

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

CHƯƠNG TRÌNH TRẢI NGHIỆM KHỞI NGHIỆP (TNKN)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 911/QĐ-ĐHFPT ngày 31/8/2023
của Hiệu trưởng Trường ĐH FPT)

Nhà trường hướng dẫn thực hiện chương trình Trải nghiệm khởi nghiệp như sau:

I. Phạm vi áp dụng

Tài liệu này áp dụng cho các Ban đào tạo, Ban kế toán, Phòng PTCTĐH, giảng viên và sinh viên hệ đại học chính quy các ngành.

II. Lí do đưa chương trình TNKN vào Chương trình đào tạo của FPT

- Thực hiện chỉ đạo từ Chính phủ, Thủ tướng và cơ quan chủ quản.
 - o Theo Quyết định 1982/QĐ-Ttg của Thủ tướng Chính phủ ngày 18/10/2016 phê duyệt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam, chuẩn đầu ra kỹ năng của bậc đại học bao gồm kỹ năng về khởi nghiệp: “Người học có kỹ năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác”.
 - o Theo Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025", 100% các trường đại học cần có kế hoạch triển khai công tác hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp. 90% học sinh sinh viên các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng, trung cấp, trung tâm giáo dục thường xuyên được tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức trang bị kiến thức kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp. Điều 1, mục III.2 khuyến khích các cơ sở giáo dục xây dựng các chuyên đề về khởi nghiệp và đưa vào chương trình đào tạo theo hướng bắt buộc hoặc tự chọn để phù hợp với thực tiễn.
- Chuẩn bị cho sinh viên sẵn sàng với môi trường công việc đầy biến động trong tương lai.
 - o Sự phát triển mạnh mẽ của Công nghệ 4.0, đặc biệt là Công nghệ AI (Trí tuệ nhân tạo) đang là yếu tố mà tất cả các ngành nghề đều quan tâm. Một số công việc sẽ dần bị loại bỏ, một số khác cần biến đổi và những ngành nghề mới sẽ được hình thành. Mỗi người cần sẵn sàng để chuẩn bị cho một sự đổi mới liên tục, để thích nghi được với những xu hướng chuyển dịch chuyển mới. Trong bối cảnh đó, sinh viên các trường đại học không chỉ cần được trang bị kiến thức, kỹ năng chuyên môn cần thiết để ra trường “có việc làm”, mà cần hơn nữa là một tư duy sáng tạo với những trải nghiệm thực sự, để có thể “tạo ra việc làm” cho bản thân và cho những người khác, tránh những rủi ro bị đào thải trong một thế giới vận động không ngừng.

Chính vì vậy, tại Trường đại học FPT Trải nghiệm Khởi nghiệp (TNKN) được xác định là một Chuẩn đầu ra quan trọng của tất cả các CTĐT bậc đại học.

III. Cấu trúc chương trình TNKN theo học phần

Chương trình TNKN được đưa vào Chương trình đào tạo (CTĐT) của tất cả các chuyên ngành. Trong chương trình này, sinh viên được học tập từ những kinh nghiệm thực tiễn do chính các nhà đầu tư, ươm tạo start-ups nổi tiếng trên thế giới đúc kết; được cộng đồng khởi nghiệp trong và ngoài nước cùng đồng hành giúp đỡ và được nhà trường hỗ trợ kinh phí.

Chương trình gồm 3 học phần trong đó có hai học phần bắt buộc, mỗi học phần 3 tín chỉ là EXE101, EXE201 và một học phần tự chọn 10 tín chỉ là EXE401. Các học phần này được bố trí lần lượt ở các kì 7,8,9 trong CTĐT.

- Học phần EXE101 trang bị cho sinh viên những hiểu biết chung về sáng tạo và quy trình khởi nghiệp. Các nhóm dự án khởi nghiệp (gồm 4-6 sinh viên liên ngành/nhóm) sẽ được hình thành. Mỗi nhóm chủ động thực hiện các bước từ xác định ý tưởng khởi nghiệp đến xây dựng một bản pitch-deck hoàn chỉnh dưới sự hỗ trợ dẫn dắt của giảng viên và mentor. Các nhóm dự án EXE101 đáp ứng tốt các tiêu chí quy định, sẽ được lựa chọn để xét hỗ trợ kinh phí lên đến 50,000,000 VNĐ/nhóm hoặc tương đương để trải nghiệm việc hiện thực hóa dự án trong học phần EXE201 theo hướng dẫn ở mục IV và hướng dẫn cụ thể của bộ phận Kế toán.
- Trong học phần EXE201, nhóm dự án khởi nghiệp sẽ thực hiện phát triển sản phẩm/dịch vụ, lên kế hoạch thu hút khách hàng và thực hiện đưa sản phẩm/dịch vụ ra thị trường trên các kênh khác nhau, sau đó lấy ý kiến phản hồi của khách hàng để cải tiến dự án.
- Cuối cùng, những nhóm dự án khởi nghiệp EXE201 đáp ứng các tiêu chí nêu trong mục V sẽ có cơ hội tiếp tục phát triển thành Dự án Khởi nghiệp tốt nghiệp (EXE401) để thay thế cho Đồ án/Khóa luận Tốt nghiệp, nếu có nguyện vọng.

Yêu cầu đầu ra về TNKN

- Sinh viên nắm được những kiến thức, kỹ năng khởi nghiệp cơ bản
- Sinh viên được trải nghiệm “khởi nghiệp thật”, làm việc thật trong một nhóm liên ngành, có sự hỗ trợ của nhà trường, doanh nghiệp và chính phủ.
- Sinh viên được khuyến khích và đầu tư để khởi nghiệp ngay sau khi ra trường

IV. Hỗ trợ tài chính cho EXE201

1. Mục tiêu và phạm vi của việc hỗ trợ tài chính

Mục tiêu của việc hỗ trợ tài chính là tạo điều kiện cho các nhóm được trải nghiệm việc thực thi phát triển sản phẩm/dịch vụ trên thực tế. Phạm vi hỗ trợ tài chính của nhà trường là các chi phí để mua sắm trang thiết bị, công cụ, vật tư, dịch vụ, phần mềm cần thiết phục vụ trực tiếp việc phát triển sản phẩm/dịch vụ, không bao gồm tiền lương, tiền công cho nhóm đề tài.

2. Đăng ký nhận hỗ trợ tài chính từ nhà trường

Các nhóm sinh viên có nhu cầu xin hỗ trợ tài chính từ nhà trường sẽ chuẩn bị một đơn xin hỗ trợ tài chính kèm bản dự trù kinh phí phù hợp với mục tiêu và việc phát triển dự án và thuyết minh trước các Giảng viên và Mentor trong cùng buổi trình bày Checkpoint 4 của học phần EXE101. Bản dự trù kinh phí sẽ được đánh giá “Đạt” hoặc “Không đạt”, không chấm điểm.

3. Xét duyệt các dự án TNKN được cấp kinh phí

Tuần 13-14 của HK n: Sinh viên nộp đơn xin hỗ trợ tài chính kèm dự trù kinh phí được đánh giá “Đạt” (Bộ phận kế toán ban hành hướng dẫn riêng mục này).

Phòng TC&QLĐT xét duyệt các dự án được cấp kinh phí dựa trên 3 tiêu chí:

- Có đơn xin hỗ trợ tài chính
- Có dự trù kinh phí được đánh giá “Đạt”
- Có kết quả Checkpoint 4 của học phần EXE101 nằm trong top 30% cho lần đầu bảo vệ (xét theo từng cơ sở).

4. Giải ngân

Tuần 1-2 của HK n+1:

- Bộ phận Kế Toán thực hiện tạm ứng 70% kinh phí được phê duyệt cho các nhóm.

Tuần 11-15 của HK n+1:

- Nhóm tập hợp chứng từ và thực hiện quyết toán (Bộ phận kế toán ban hành hướng dẫn riêng mục này).
- Những khoản chi không theo đúng quy định tài chính, nhóm sẽ không được thanh toán và phải hoàn trả lại nhà trường.

V. Dự án Khởi nghiệp Tốt nghiệp

Các nhóm dự án EXE201 xuất sắc có cơ hội phát triển thành Dự án Khởi nghiệp Tốt nghiệp 10 tín chỉ, (thay thế cho học phần Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp chuyên ngành) nếu thuộc 30% dự án EXE201 có kết quả cuối cùng tốt nhất trong số 30% dự án EXE101 đã được đánh giá tốt nhất.

Quy trình thực hiện như sau:

Tuần 11-12 của HK n+1:

- Nhóm sinh viên EXE201 đăng kí nguyện vọng muốn phát triển thành Dự án Khởi nghiệp tốt nghiệp với Phòng TC&QLĐT.
- Phòng TC&QLĐT xét duyệt các nhóm dự án EXE201 được phát triển thành Dự án khởi nghiệp tốt nghiệp dựa trên 3 tiêu chí:
 - o Nhóm có thực hiện đăng kí phát triển dự án thành dự án Khởi nghiệp tốt nghiệp.
 - o Nhóm có Final Result EXE201 (lần đầu) từ 8 trở lên và
 - o thuộc 30% nhóm có Final Result EXE201 tốt nhất trong số 30% (nhóm) dự án EXE101 có CP4 được đánh giá tốt nhất (xét theo từng cơ sở)

Tuần 13-14 của HK n+1: Phòng TC&QLĐT ra Quyết định danh sách các nhóm được phát triển thành Dự án Khởi nghiệp tốt nghiệp.

Tuần 1-Tuần 15 của HK n+2: Nhóm sinh viên thực hiện:

- Cải tiến thêm sản phẩm/dịch vụ của dự án (nếu có)
- Hoàn thành viết Dự án Khởi nghiệp tốt nghiệp theo đúng hướng dẫn và biểu mẫu của nhà trường dựa trên các kết quả đạt được từ 2 học phần EXE101 và EXE201 và kết quả cải tiến thêm (nếu có).

Tuần 16 của HK n+2: Bảo vệ Dự án Khởi nghiệp tốt nghiệp.

VI. Tổ chức thực hiện phân nhóm liên ngành

1. Sinh viên

Chủ động tìm nhóm phù hợp. Trong trường hợp SV không tự chọn được nhóm, thì GV/Phòng TC&QLĐT sẽ giúp việc phân nhóm. Mỗi nhóm từ 4-6 sinh viên và đến từ ít nhất 2 ngành.

2. Bộ môn

Phân công GV, Mentor và mời Guest Speaker để thực hiện các nội dung liên quan trong các học phần TNKN.

3. Phòng Tổ chức và Quản lý đào tạo

Thực hiện việc tổ chức, quản lý lớp và nhóm trên hệ thống FAP để thực hiện chương trình TNKN như sau:

Đối với học phần EXE101: Có 2 đơn vị lớp

- Lớp đơn ngành (30 sinh viên): Để thực hiện 6 buổi học chỉ có nội dung lí thuyết và 3 buổi seminar (seminar ghép nhiều lớp tổ chức chung).

- Lớp liên ngành (mỗi lớp là 1 nhóm gồm 4-6 sinh viên đến từ ít nhất 2 ngành):
 - o Để thực hiện 4 buổi học có nội dung lí thuyết, trao đổi giữa GV với các nhóm và báo cáo Checkpoint: Đối các buổi này, Phòng TC&QLĐT xếp 5-6 lớp liên ngành vào cùng giờ, cùng link meet để GV có thể lên lớp cho 5-6 lớp này cùng nhau và tính như 1 newslot (2,25h). Phòng TC&QLĐT chỉ add tên giảng viên vào 1 lớp để tính giờ giảng, giảng viên gửi dữ liệu điểm danh các lớp còn lại cho cán bộ TC&QLĐT để điểm danh cho sinh viên trên hệ thống.
 - o Để thực hiện 2-5 buổi mentoring: Đối với các buổi này, Phòng TC&QLĐT xếp lịch cho từng lớp liên ngành.

Phòng TC&QLĐT dùng mã môn EXE101g để add lên hệ thống, mã này có chức năng chuyển điểm danh tới mã EXE101 để tổng hợp dữ liệu điểm danh của sinh viên.
- Thời lượng: buổi học = buổi seminar = buổi mentoring = 2,25h.

Đối với học phần EXE201: Chỉ có 1 đơn vị lớp là lớp liên ngành (4-6 sinh viên).

- Đối với 10 buổi làm việc với GV: Phòng TC&QLĐT xếp 5-6 lớp liên ngành vào cùng giờ, cùng link meet để GV có thể lên lớp cho 5-6 lớp này cùng nhau và tính như 1 slot (2,25h). Chỉ add tên giảng viên vào 1 lớp để tính giờ giảng, giảng viên gửi dữ liệu điểm danh các lớp còn lại cho cán bộ TC&QLĐT để điểm danh cho sinh viên trên hệ thống.
- Đối với 3 buổi seminar: Phòng TC&QLĐT ghép nhiều lớp để tổ chức chung giống học phần EXE101
- Đối với 2-5 buổi mentoring: Phòng TC&QLĐT xếp lịch cho từng lớp liên ngành.